TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số:15/2023/HNGĐ- ST
Ngày 18- 8 - 2023
V/v: " Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn với người mất tích"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Tống Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Đức Thẩm

2. Bà Lê Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Dung, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huấn- kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số:80/2023/ TLST-HNGĐ ngày 10/7/2023 về việc " Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:12/QĐXXST- HNGĐ ngày 02/8/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị V, sinh năm 1982

Trú quán: Tổ 9, Khu B tập thể X, khu phố 5, phường Đ, thị xã B, tỉnh T (Có mặt).

Bị đơn: Anh Đào Khả T, sinh năm 1981

Nơi cư trú cuối cùng: Khu phố Đ, phường Đ(xã Hà Lan cũ), thị xã B, tỉnh T (Đã bị Tòa án tuyên bố mất tích).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10/7/2023 và bản tự khai nguyên đơn- chị Trần Thị V trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Đào Khả T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được sự đồng ý của hai bên gia đình, vợ chồng làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa năm 2005. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng nhau tại nhà chồng ở thôn Đ, xã , thị xã B. Chung sống với nhau được hơn 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vì vợ chồng khó khăn về kinh tế nên thường xuyên cãi nhau, cuộc sống rơi vào bế tắc, mệt mỏi nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng. Đến năm 2011 anh Th bỏ nhà đi không về nhà và không có tin tức gì với vợ con. Mặc dù chị đã tìm kiếm khắp nơi nhưng vẫn không có tin tức gì của anh T. Chị có dò hỏi anh em họ hàng bên nhà chồng nhưng không ai có thông tin hay tin tức gì. Thời gian anh T bỏ nhà đi đã lâu, vắng mặt tại địa phương đã 12 năm nay không biết đi đâu, làm gì, ở đâu nên chị đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với anh T. Ngày 15/6/2023 Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn đã ra quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 02 ngày 15/6/2023 tuyên bố anh Đào Khả T mất tích. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị, nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đào Khả T.

-Về con cái: Vợ chồng có 02 con chung: Cháu đầu tên là: Đào Khả T (nam) sinh ngày 02/8/2006, cháu thứ hai tên là Đào Thế S (nam) sinh ngày 16/02/2012. Nếu ly hôn chị xin được nuôi 2 cháu và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung.

-Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại biên bản xác minh của ông Lưu Văn T trưởng khu phố Đ trình bày: Chị Trần Thị V và anh Đào Khả T là vợ chồng hợp pháp. Trước đây anh chị cùng chung sống tại thôn Đoài T, xã H(nay là khu phố Đ, phường Đ), thị xã B, tỉnh T Trong quá trình sinh sống tại địa phương, ông không thấy vợ chồng anh chị xảy ra mâu thuẫn gay gắt gì, cũng chưa từng cãi vã to tiếng làm mất trật tự trị an. Nhưng đến năm 2011, anh T đã bỏ đi khỏi địa phương và đến nay vẫn không có tin tức gì. Trong thời gian anh Thương

biệt tích, thì 02 con chung của anh chị là cháu Đào Khả T và cháu Đào Thế S ở cùng với mẹ tại thôn Đ, xã H. Thời gian gần đây ba mẹ con chị đã chuyển đến nơi khác sinh sống, không còn cư trú tại thôn Đ nữa. Nay chị V làm đơn đến Tòa án xin được

ly hôn với anh Đào Khả T và đề nghị giải quyết việc nuôi con khi ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Vì anh Đào Khả T đã bị Tòa án tuyên bố mất tích nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo khoản 2 Điều 207 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Trần Thị V có mặt, anh Đào Khả T Tòa án đã tuyên bố mất tích. Vì vậy, căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Đào Khả Thương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa HĐXX nhận định:

[1] Xét về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Trần Thị V khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn giải quyết cho anh được ly hôn với anh Đào Khả T. Đây là quan hệ pháp luật "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"; Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại phường Đ, thị xã B và Tòa án nhân dân thị xã B đã tuyên bố mất tích đối với anh T. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về yêu cầu của chị Trần Thị Vân HĐXX thấy:

Về hôn nhân: Chị V và anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND Đ, thị xã B là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vì vợ chồng khó khăn về kinh tế nên thường xuyên cãi nhau, cuộc sống rơi vào bế tắc, mệt mỏi nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng. Đến năm 2011 anh T bỏ nhà đi không về nhà và không có tin tức gì với vợ con. Mặc dù chị đã tìm kiếm khắp nơi nhưng vẫn không có tin tức gì của anh T nên chị đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với anh T. Ngày 15/6/2023 Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn đã ra quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 02 ngày 15/6/2023 tuyên bố anh Đào Khả T mất tích. Vì vậy, chị V làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đào Khả T. HĐXX xét thấy yêu cầu của chị V là hoàn toàn chính đáng, anh T đã bỏ nhà đi từ năm 2011 đến nay không tin tức, thời gian vợ chồng xa nhau đã lâu, tình cảm vợ chồng không thể

hàn gắn được, điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị V yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với anh T là phù hợp với tình trạng hôn nhân giữa hai bên và phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị V xử cho chị V được ly hôn với anh T là phù hợp.

Về con cái: Vợ chồng có 02 con chung: Cháu đầu tên là: Đào Khả T (nam) sinh ngày 02/8/2006, cháu thứ hai tên là Đào Thế S(nam) sinh ngày 16/02/2012. Nếu ly hôn chị xin được nuôi 2 cháu và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung. Xét yêu cầu của chị T HĐXX thấy: Anh T đã bị Tòa án tuyên bố mất tích, và hiện nay hai cháu đang ở cùng mẹ tại khu phố 5, phường Đ, thị xã B, tỉnh T. Cháu T và cháu S đều có nguyện vọng xin ở với mẹ. Vì vậy, cần giao 2 cháu T, S cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu đến tuổi thành niên và có khả năng lao động. Chị V không yêu cầu anh Thương cấp dưỡng nuôi con, hơn nữa anh T đã bị Tòa án tuyên bố mất tích nên không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[3] Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trần Thị V phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bởi những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: - Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39, Điều 144, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 207, Điều 227, Điều 228, 271, 273, 277 và Điều 280 Bộ luật tố tụng Dân sự;

- Khoản 2 Điều 68 Bộ luật Dân sự;

- Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84/ Luật hôn nhân gia đình;

- Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và danh mục mức án phí lệ phí ban hành kèm theo;

* Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị V

- Về hôn nhân: Xử cho chị Trần Thị Vâ được ly hôn với anh Đào Khả T

- Về con cái: Giao hai con chung của vợ chồng là cháu Đào Khả T (giới tính: nam), sinh ngày 02/8/2006 và cháu Đào Thế S (giới tính: nam), sinh ngày 16/02/2012

cho chị Trần Thị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục các cháu đến tuổi thành niên và có khả năng lao động. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trần Thị V phải nộp 300.000đ được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị V đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Bỉm Sơn theo biên lai thu số: AA/2021/0005431 ngày 10/7/2023. Như vậy, chị Trần Thị Vân đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị Trần Thị V, vắng mặt anh Đào Khả T. Chị Trần Thị V được quyền kháng có bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/8/2023). Anh T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- *VKSND Thị xã Bỉm sơn;*
- *Đương sự;*
- *THA Dân sự TX Bỉm sơn;*
- *UBND phường Đông Sơn (ĐK 04/11/2005);*
- *Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TỐNG THỊ HÀ